

THÔNG SỐ KỸ THUẬT — TÀI LIỆU PDF

Đệm phẳng 8mm 94101-08000 HONDA DREAM, FUTURE, LEAD, SH, SH MODE, VISION, WAVE

Mã sản phẩm **9410108000** · Thương hiệu HONDA · Dòng xe ADV350, AIR BLADE 125, AIR BLADE 125/150, AIR BLADE 125/160, BLADE 110, CB1000R, CB250 NIGHTHAWK, CB650R, CBR650R, DREAM 110, FUTURE 125, FUTURE NEO, GOLDWING, ICON E, LEAD 125, REBEL 300, REBEL 500, SH 125/150, SH 125/160, SH 350, SH MODE, SUPER CUB C125, VARIO 160, VISION 110, WAVE 100, WAVE ALPHA, WAVE ALPHA 110, WAVE RSX 110, WINNER R

Phụ tùng xe máy mã **9410108000** — thương hiệu HONDA, tương thích dòng xe ADV350, AIR BLADE 125, AIR BLADE 125/150, AIR BLADE 125/160, BLADE 110, CB1000R, CB250 NIGHTHAWK, CB650R, CBR650R, DREAM 110, FUTURE 125, FUTURE NEO, GOLDWING, ICON E, LEAD 125, REBEL 300, REBEL 500, SH 125/150, SH 125/160, SH 350, SH MODE, SUPER CUB C125, VARIO 160, VISION 110, WAVE 100, WAVE ALPHA, WAVE ALPHA 110, WAVE RSX 110, WINNER R. Tài liệu tra cứu kỹ thuật chính thức từ hệ thống DOV Wiki Phụ Tùng.

Đệm phẳng 8mm 94101-08000 HONDA
DREAM, FUTURE, LEAD, SH, SH MODE,
VISION, WAVE



SKU	9410108000
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	ADV350, AIR BLADE 125, AIR BLADE 125/150, AIR BLADE 125/160, BLADE 110, CB1000R, CB250 NIGHTHAWK, CB650R, CBR650R, DREAM 110, FUTURE 125, FUTURE NEO, GOLDWING, ICON E, LEAD 125, REBEL 300, REBEL 500, SH 125/150, SH 125/160, SH 350, SH MODE, SUPER CUB C125, VARIO 160, VISION 110, WAVE 100, WAVE ALPHA, WAVE ALPHA 110, WAVE RSX 110, WINNER R
Năm	ADV350: 2025 AIR BLADE 125: 2015, 2016, 2017, 2018, 2019 AIR BLADE 125/150: 2020, 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026 AIR BLADE 125/160: 2023, 2024, 2025, 2026 BLADE 110: 2016, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026 CB1000R: 2023 CB250 NIGHTHAWK CB650R: 2021 CBR650R: 2019 DREAM 110 FUTURE 125: 2015, 2016, 2017, 2018, 2019, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026 FUTURE NEO: 2005, 2006, 2007 GOLDWING: 2023 ICON E: 2025 LEAD 125: 2013, 2014, 2015, 2017, 2018, 2019, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026 REBEL 300 REBEL 500: 2021, 2023 SH 125/150: 2009, 2010, 2011, 2012, 2013, 2014, 2015, 2016, 2017, 2018, 2019, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026 SH 125/160: 2023, 2024, 2026 SH 350: 2021, 2023 SH MODE: 2013, 2014, 2015, 2016, 2017, 2018, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026 SUPER CUB C125: 2018, 2019 VARIO 160: 2023 VISION 110: 2011, 2012, 2013, 2014, 2015, 2016, 2017, 2018, 2019, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026 WAVE 100: 2013 WAVE ALPHA: 2001, 2002, 2003, 2004, 2005 WAVE ALPHA 110: 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026 WAVE RSX 110: 2009, 2010, 2011, 2012, 2013, 2014, 2015, 2016, 2017, 2018, 2019 WINNER R: 2025, 2026
EVT	Cải
Giá lẻ	10.854đ



Quét xem trang online

Trang online:

<https://wiki.dov.vn/san-pham/dem-phang-8mm-94101-08000-honda-dream-future-lead-sh-sh-mode-vision-wave-9410108000> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem tồn kho, giá thực tế, nơi bán gần bạn cập nhật mới nhất.

Bảng giá đại lý

Giá đặc quyền cho hệ thống phân phối. Liên hệ đăng ký đại lý qua panel.dov.vn.

Cấp	Điều kiện	Giá bán	Chiết khấu
C01 — Đại lý cấp 1	Tổng doanh số $\geq$ 100 triệu/tháng	3,618đ	-66.7%
C02 — Đại lý cấp 2	Tổng doanh số $\geq$ 50 triệu/tháng	3,816đ	-64.8%
C03 — Đại lý cấp 3	Tổng doanh số $\geq$ 10 triệu/tháng	4,013đ	-63%
C04 — Đại lý cấp 4	Tổng doanh số $\geq$ 1 triệu/tháng	4,276đ	-60.6%
Giá lẻ	Khách hàng cuối, mua đơn nhỏ	10,854đ	—

Xác nhận trong sơ đồ catalogue EPC

Phụ tùng 9410108000 được xác nhận có mặt trong **10 bộ sơ đồ catalogue EPC** chính hãng, cho thấy tính phổ dụng cao và bằng chứng rõ ràng về nguồn gốc chính hãng.

- 1. **BỘ PHỤ TÙNG F - 23 CATALOGUE YÊN XE WINNER R (2025-2026)** — HONDA · WINNER · 2025,2026 · CATALOGUE WINNER R (2025-2026) (FS150FT - FS150AFT) · chi tiết số 11
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-23-catalogue-yen-xe-winner-r-2025-2026--EPCDOV0005610>
- 2. **BỘ PHỤ TÙNG E - 14 - 10 CATALOGUE ĐỂ CHÂN PHÍA SAU HONDA VISION 110 (2023)** — HONDA · VISION · 2023 · CATALOGUE VISION 110 (2023) · chi tiết số 6
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-14-10-catalogue-de-chan-phia-sau-honda-vision-110-2023--EPCDOV0003518>
- 3. **BỘ PHỤ TÙNG F - 12 CATALOGUE ỐP TRƯỚC HONDA SH 125 - SH 150** — HONDA · SH · 2009,2010,2011,2012,2013,2014,2015,2016 · CATALOGUE SH 125 VÀ SH 150 (09/2009-10/2016) · chi tiết số 24
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-12-catalogue-op-truoc-honda-sh-125-sh-150--EPCDOV0001368>
- 4. **BỘ PHỤ TÙNG F - 12 CATALOGUE ỐP TRƯỚC HONDA SH 350 (2021)** — HONDA · SH · 2021 · CATALOGUE SH 350 (2021) · chi tiết số 30
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-12-catalogue-op-truoc-honda-sh-350-2021--EPCDOV0003009>
- 5. **BỘ PHỤ TÙNG F - 12 CATALOGUE ỐP TRƯỚC HONDA SH 350 (2023)** — HONDA · SH · 2023 · CATALOGUE SH 350 (2023) · chi tiết số 30
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-12-catalogue-op-truoc-honda-sh-350-2023--EPCDOV0003038>
- 6. **BỘ PHỤ TÙNG F - 14 - 10 CATALOGUE ĐỂ CHÂN VISION 110 (2025)** — HONDA · VISION · 2025 · CATALOGUE VISION 110 (2025) · chi tiết số 6
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-14-10-catalogue-de-chan-vision-110-2025--EPCDOV0005956>
- 7. **BỘ PHỤ TÙNG F - 19 CATALOGUE GÁC CHÂN HONDA CB250 NIGHTHAWK** — HONDA · CB250 NIGHTHAWK · CATALOGUE CB250 NIGHTHAWK · chi tiết số 24
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-19-catalogue-gac-chan-honda-cb250-nighthawk--EPCDOV0003721>
- 8. **BỘ PHỤ TÙNG F - 2 CATALOGUE ĐỒNG HỒ CONTERMET HONDA CB250 NIGHTHAWK** — HONDA · CB250 NIGHTHAWK · CATALOGUE CB250 NIGHTHAWK · chi tiết số 22
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-2-catalogue-dong-ho-contermet-honda-cb250-nighthawk--EPCDOV0003702>
- 9. **BỘ PHỤ TÙNG F - 20 CATALOGUE CHÂN CHỐNG HONDA CB250 NIGHTHAWK** — HONDA · CB250 NIGHTHAWK · CATALOGUE CB250 NIGHTHAWK · chi tiết số 11
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-20-catalogue-chan-chong-honda-cb250-nighthawk--EPCDOV0003722>
- 10. **BỘ PHỤ TÙNG F - 20 CATALOGUE GẤP SAU HONDA WAVE 100 KWYP (2013)** — HONDA · WAVE · 2013 · CATALOGUE WAVE 100 KWYP (2013) · chi tiết số 15
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-20-catalogue-gap-sau-honda-wave-100-kwyp-2013--EPCDOV0003832>

Phụ tùng liên quan

Tên phụ tùng	Mã SKU	Giá lẻ
Chốt định vị 2.5 94201-25180 HONDA	9420125180	10.854đ
Vít chốt tay phanh 90115-K2T-V30 HONDA LEAD 125	90115K2TV30	21.708đ
Vít chốt tay phanh 90116-K2T-V30 HONDA LEAD 125	90116K2TV30	21.708đ
Đinh tán 6mm 90116-K3V-N01 HONDA, WINNER R	90116K3VN01	7.239đ
Bu lông xuyên trục càng sau 90121-KE2-980 HONDA	90121KE2980	226.403đ

Xác minh chính hãng

Kiểm tra barcode trên tem phụ tùng: Khi quét mã vạch (barcode) hoặc mã QR trên tem nhãn, kết quả phải trả về đúng mã 9410108000. Nếu không khớp — dấu hiệu hàng không chính hãng.

Mua tại đơn vị có hóa đơn VAT: Chỉ mua tại cửa hàng chính thức có xuất hóa đơn VAT đầy đủ.

Nội dung hóa đơn: Mỗi dòng phải ghi rõ tên hàng + *mã cụ thể* — ví dụ "*Phụ tùng xe máy — 9410108000*". Hóa đơn ghi chung chung sẽ khó bảo hành/khiếu nại.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Đệm ph^ong 8mm 94101-08000 HONDA DREAM, FUTURE, LEAD, SH, SH MODE, VISION, WAVE (9410108000) — Thông s^o kỹ thuật PDF. Truy cập ngày 05/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/san-pham/dem-phang-8mm-94101-08000-honda-dream-future-lead-sh-sh-mode-vision-wave--9410108000>

MLA (9th ed.):

"Đệm ph^ong 8mm 94101-08000 HONDA DREAM, FUTURE, LEAD, SH, SH MODE, VISION, WAVE (9410108000) — Thông s^o kỹ thuật PDF." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-05, <https://wiki.dov.vn/san-pham/dem-phang-8mm-94101-08000-honda-dream-future-lead-sh-sh-mode-vision-wave--9410108000>. Truy cập 05/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Đệm ph^ong 8mm 94101-08000 HONDA DREAM, FUTURE, LEAD, SH, SH MODE, VISION, WAVE (9410108000) — Thông s^o kỹ thuật PDF." Cập nhật 2026-08-05. <https://wiki.dov.vn/san-pham/dem-phang-8mm-94101-08000-honda-dream-future-lead-sh-sh-mode-vision-wave--9410108000>.

Tài liệu này

Đệm phẳng 8mm 94101-08000 HONDA DREAM, FUTURE, LEAD, SH, SH MODE, VISION, WAVE (9410108000) — Thông số kỹ thuật PDF

Cập nhật lần cuối
05/08/2026

Dữ liệu từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh bởi Wiki Phụ Tùng — không thay thế thông tin từ nhà sản xuất chính hãng.